



Cập nhật PNJ – GIỮ

Ngày 26/01/2021

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 327
chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị

GIỮ

HSX: PNJ

Hàng tiêu dùng không thiết yếu

Giá mục tiêu (VND) **89.952**

Giá hiện tại (VND) **85.000**

Tỷ lệ tăng giá 5,8%

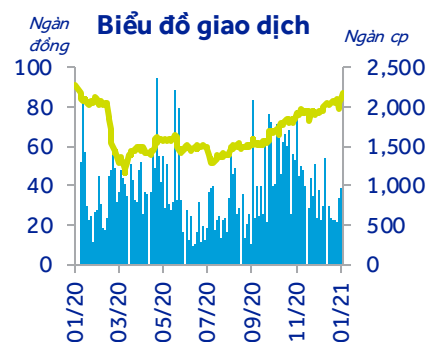
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 2,1%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **7,9%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	4,9	12,0	28,9	-2,0
Tương đối	1,9	4,2	6,9	-21,9

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

VinaCapital	6,9%
B. Cao Thị Ngọc Dung (CT HĐQT)	5,0%
B. Trần Phương Ngọc Hà	4,0%
Vietnam Enterprise Investments	3,6%

Thống kê

Mã Bloomberg	PNJVN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	45.000-90.800
SL lưu hành (triệu cp)	227
Vốn hóa (tỷ đồng)	19.333
Vốn hóa (triệu USD)	835
Room khối ngoại còn lại (%)	0,0
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	80,4
KLGD TB 3 tháng (cp)	940.451
VND/USD	23.165
Index: VNIndex / HNX	1136,12/227,8

CTCP VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN (PNJVN)

Sự phục hồi tích cực của mảng bán lẻ trong quý 4/2020 thúc đẩy chúng tôi nâng dự phóng và giá mục tiêu cho năm 2021, mặc dù vẫn giữ quan điểm khá thận trọng về sức mua thị trường, với kỳ vọng mức tăng trưởng cao hơn trong năm tới. Khuyến nghị **GIỮ**.

PNJ công bố LNST Q4/2020 tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước, đảo chiều so với sự sụt giảm của các quý trước trong bối cảnh tác động của dịch COVID-19. Trong 6T2020, công ty đã chứng kiến LNST giảm sâu (26% n/n), nhất là trong Q2, khi hầu hết mạng lưới cửa hàng phải đóng cửa nhằm tuân thủ yêu cầu giãn cách xã hội.

Lũy kế cả năm 2020, doanh thu thuần hợp nhất (chưa kiểm toán) tăng 3%, đạt 17.551 tỷ đồng. Doanh thu mảng bán sỉ giảm 23,2% n/n do sức mua vẫn yếu. Dù sức mua vẫn chưa hồi phục nhưng kết quả này đã có sự cải thiện so với 9T2020 (-27% n/n) nhờ công ty gia tăng bán các sản phẩm có giá trị cao và sản xuất được những sản phẩm mà trước đây thường phải nhập khẩu.

Đóng góp doanh thu theo phân khúc	2020	2019
Bán sỉ	15,8%	21,2%
Bán lẻ	59,7%	55,9%
Vàng miếng	22,1%	20,5%
B2B	1,8%	1,6%
Xuất khẩu	0,5%	0,6%
Khác	0,1%	0,2%

Nguồn: PNJ

Trong khi đó, mảng bán lẻ của PNJ có phục hồi sau các giai đoạn giãn cách xã hội lớn/nhỏ tại Việt Nam. Tăng trưởng doanh thu cùng cửa hàng đạt một chữ số, dù công ty không công bố con số cụ thể. Hầu hết các khu vực vùng miền đều báo cáo tăng trưởng doanh thu dương, trừ khu vực miền Trung. Lũy kế 2020, mảng bán lẻ tăng trưởng doanh thu 10,2% n/n, trong khi con số này chỉ là 4% n/n trong 9T2020. PNJ cho biết mức tăng trưởng này là nhờ công ty có chiến lược khai thác dữ liệu khách hàng và nguồn thu nhập dồi dào của một bộ phận người tiêu dùng khi không thể chi tiêu cho các dịch vụ khác (vd: du lịch) trong bối cảnh dịch bệnh. Công ty sẽ tiếp tục kết hợp những chiến lược này với việc tận dụng nền tảng thu nhập tăng của người tiêu dùng và xu hướng bán hàng đa kênh để thúc đẩy tăng trưởng tương lai.

	2019	2020U	2021F	2022F	2023F
DT thuần (tỷ đồng)	17.001	17.511	19.237	21.834	24.130
Tăng trưởng	16,7%	3,0%	9,9%	13,5%	10,5%
EBITDA (tỷ đồng)	1.682	1.571	1.753	2.080	2.341
Biên EBITDA	9,9%	9,0%	9,1%	9,5%	9,7%
LN ròng (tỷ đồng)	1.194	1.069	1.251	1.513	1.719
Tăng trưởng LN	24,4%	-10,4%	17,0%	20,9%	13,6%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	4.962	4.394	5.038	6.032	6.784
Tăng trưởng	22,7%	-11,5%	14,6%	19,7%	12,5%
ROE	28,7%	21,8%	22,0%	22,6%	21,7%
ROA	15,9%	12,5%	14,2%	15,7%	16,4%
Nợ ròng /EBITDA (x)	1,5	0,9	0,7	0,5	0,2
EV/EBITDA (x)	12,4	13,3	11,9	10,1	8,9
EV/Doanh thu (x)	1,2	1,2	1,1	1,0	0,9
P/E (x)	17,1	19,3	16,9	14,1	12,5
P/B (x)	4,1	3,7	3,2	2,7	2,3
Cổ tức (đồng)	1.800	1.800	1.800	1.800	1.800
Suất sinh lợi cổ tức	2,1%	2,1%	2,1%	2,1%	2,1%

Tính đến cuối 2020, PNJ có 339 cửa hàng đang hoạt động (2019: 346), gồm 29 cửa hàng mới và đóng một số cửa hàng (theo quan sát của chúng tôi chủ yếu là ở TP.HCM) do kém hiệu quả. TP.HCM vẫn tập trung số lượng cửa hàng nhiều nhất, chiếm 32% tổng số lượng cửa hàng của PNJ, tiếp theo là Hà Nội và Đà Nẵng. Công ty sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới cửa hàng, mặc dù kế hoạch chi tiết chưa được công bố. Chúng tôi giả định số lượng cửa hàng là 359 vào cuối năm nay.

LNST hợp nhất 2020 giảm 10,4% n/n (9T2020: -20,3% n/n), đạt 1.069 tỷ đồng. Biên lợi nhuận gộp đạt 19,6% (2019: 20,4%), trong đó, biên lợi nhuận gộp Q4 là 20,1% trong khi Q2 là 17,3% và Q3 là 18,7% do tỷ trọng doanh thu cao hơn của nhóm sản phẩm vàng miếng (có biên lợi nhuận thấp). Tỷ lệ chi phí bán hàng & quản lý trên doanh thu thuần ghi nhận ở 11% trong 2020, hầu như tương tự với mức 10,8% của 2019. Báo cáo tài chính của công ty cũng thể hiện sự chuyển biến tích cực trong dòng tiền hoạt động kinh doanh, chủ yếu đến từ việc cải thiện hàng tồn kho. Nợ vay ngắn hạn giảm về 1.839 tỷ đồng vào cuối 2020, từ 2.611 tỷ đồng cuối 2019.

Đối với năm 2021, các thông tin tích cực về vắc-xin đã đem lại hy vọng về khả năng kiểm soát dịch trong tương lai gần, tuy nhiên, việc thực hiện quá trình từ sản xuất đến bảo quản, phân phối và tiêm phòng an toàn cho từng người dân dường như sẽ không diễn ra chỉ trong vài tuần hoặc vài tháng. Chúng tôi cũng đồng tình với quan điểm thận trọng của công ty về sức mua của người tiêu dùng – dù chưa công bố kế hoạch kinh doanh 2021 – trong bối cảnh số ca nhiễm mới tăng vọt và tái lập các đợt giãn cách xã hội tại nhiều quốc gia trên thế giới gần đây có thể gây áp lực lên tốc độ phục hồi các hoạt động kinh tế. Dù vậy, với những nỗ lực và kinh nghiệm của Việt Nam, chúng tôi kỳ vọng các đợt bùng phát dịch tiếp theo, nếu có, ở Việt Nam có thể được kiểm soát ở quy mô nhỏ. Theo đó, chúng tôi dự phóng mảng bán lẻ sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng cho PNJ trong khi sự phục hồi của mảng bán sỉ có thể chưa đáng kể. Tóm lại, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần năm 2021 của PNJ là 19.425 tỷ đồng (+9,9% n/n) và LNST là 1.251 tỷ đồng (+17% n/n).

Kết hợp phương pháp DCF và P/E, giá mục tiêu của chúng tôi cho cổ phiếu là 90k đ/cp, tương đương với tổng mức sinh lời là 7,9%.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ PNJ	Giá hiện tại (đồng):	85.000	Giá mục tiêu (đồng):	89.952	Vốn hóa (tỷ đồng):	19.333
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2018	2019	2020U	2021F	2022F	2023F
Doanh thu thuần	14.571	17.001	17.511	19.237	21.834	24.130
<i>Tăng trưởng</i>	<i>32,7%</i>	<i>16,7%</i>	<i>3,0%</i>	<i>9,9%</i>	<i>13,5%</i>	<i>10,5%</i>
GVHB trừ khấu hao	11.750	13.479	14.006	15.350	17.332	19.111
Chi phí bán hàng	1.170	1.362	1.421	1.571	1.783	1.970
Chi phí quản lý doanh nghiệp	346	476	506	555	630	697
Doanh thu tài chính	0	17	0	-	-	-
Chi phí tài chính	5	18	8	9	9	10
EBITDA	1.300	1.682	1.571	1.753	2.080	2.341
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>8,9%</i>	<i>9,9%</i>	<i>9,0%</i>	<i>9,1%</i>	<i>9,5%</i>	<i>9,7%</i>
Khấu hao	42	61	70	68	79	90
Lợi nhuận từ HĐKD	1.258	1.621	1.501	1.685	2.001	2.252
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>8,6%</i>	<i>9,5%</i>	<i>8,6%</i>	<i>8,8%</i>	<i>9,2%</i>	<i>9,3%</i>
Lợi nhuận/Lỗ khác	2	0	(3)	1	1	1
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	-	-	-	-	-	-
Chi phí lãi vay ròng	55	115	151	107	92	84
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>5,7%</i>	<i>5,9%</i>	<i>7,7%</i>	<i>8,1%</i>	<i>8,2%</i>	<i>11,2%</i>
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>23,0</i>	<i>14,1</i>	<i>9,9</i>	<i>15,8</i>	<i>21,7</i>	<i>26,9</i>
Thuế	246	313	277	328	396	450
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>20,4%</i>	<i>20,8%</i>	<i>20,5%</i>	<i>20,8%</i>	<i>20,8%</i>	<i>20,8%</i>
Lợi ích CĐTS	-	-	-	-	-	-
Lợi nhuận ròng	960	1.194	1.069	1.251	1.513	1.719
Tiền mặt đạt được	1.002	1.255	1.140	1.319	1.592	1.808
Tổng số lượng cổ phiếu	167.003.000	225.293.585	227.612.362	229.888.486	232.187.370	234.509.244
EPS (VND)	5.391	4.962	4.394	5.038	6.032	6.784
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,75	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
EPS hiệu chỉnh (VND)	4.044	4.962	4.394	5.038	6.032	6.784
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>26,9%</i>	<i>22,7%</i>	<i>-11,5%</i>	<i>14,6%</i>	<i>19,7%</i>	<i>12,5%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2018	2019	2020U	2021F	2022F	2023F
Thay đổi vốn lưu động	1.160	1.749	-501	482	724	643
Capex	335	222	84	107	173	48
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-	-	-	-	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	-137	-167	-144	-156	-150	-153
Dòng tiền tự do	-631	-883	1.412	574	544	965
Phát hành cp	97	67	45	46	46	46
Cổ tức đã trả	268	344	355	414	418	422
Thay đổi nợ ròng	802	1.160	-1.102	-206	-172	-589
Nợ ròng cuối năm	1.360	2.519	1.417	1.211	1.039	450
Vốn CSH	3.745	4.577	5.242	6.125	7.265	8.608
Giá trị sổ sách/cp (VND)	23.041	20.566	23.285	26.661	31.314	36.735
Nợ ròng / VCSH	36,3%	55,0%	27,0%	19,8%	14,3%	5,2%
Nợ ròng / EBITDA (x)	1,0	1,5	0,9	0,7	0,5	0,2
Tổng tài sản	6.438	8.603	8.483	9.160	10.129	10.883

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2018	2019	2020U	2021F	2022F	2023F
ROE	28,7%	28,7%	21,8%	22,0%	22,6%	21,7%
ROA	17,6%	15,9%	12,5%	14,2%	15,7%	16,4%
ROIC	23,3%	21,1%	17,3%	19,1%	20,3%	20,6%
WACC	9,2%	8,7%	9,9%	10,2%	10,4%	10,8%
EVA	14,1%	12,4%	7,4%	8,9%	9,9%	9,8%
P/E (x)	21,0	17,1	19,3	16,9	14,1	12,5
EV/EBITDA (x)	16,1	12,4	13,3	11,9	10,1	8,9
EV/FCF (x)	-34,9	-25,0	15,6	38,4	40,5	22,9
P/B (x)	3,7	4,1	3,7	3,2	2,7	2,3
P/S (x)	1,3	1,1	1,1	1,0	0,9	0,8
EV/Doanh thu (x)	1,4	1,2	1,2	1,1	1,0	0,9
PEG	1,7	2,0	2,5	1,1	1,0	1,2
Suất sinh lợi cổ tức	2,4%	2,1%	2,1%	2,1%	2,1%	2,1%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích
Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ
Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản
Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Tài chính ngân hàng
Cao Việt Hùng
(+8428) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông
Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí
Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu xây dựng
Huỳnh Anh Huy
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp
Trần Trí An Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuactta@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô
Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT
Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC
Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC
Trần Thị Thanh
(+84 28) 3824 7677
thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC
Chu Thị Minh Phương
(+84 28) 3823 4159 (ext:357)
phuongctm@acbs.com.vn

NV Quan hệ doanh nghiệp
Lê Thị Mai Như
(+84 28) 3823 3834
nhultm@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Lý Ngọc Dung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng
Lê Nguyễn Tiến Thành
(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Nguyễn Phương Nhi
(+84 28) 3823 4159 (ext:315)
nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

GIỮ: nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn 0-15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán của các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2021). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.